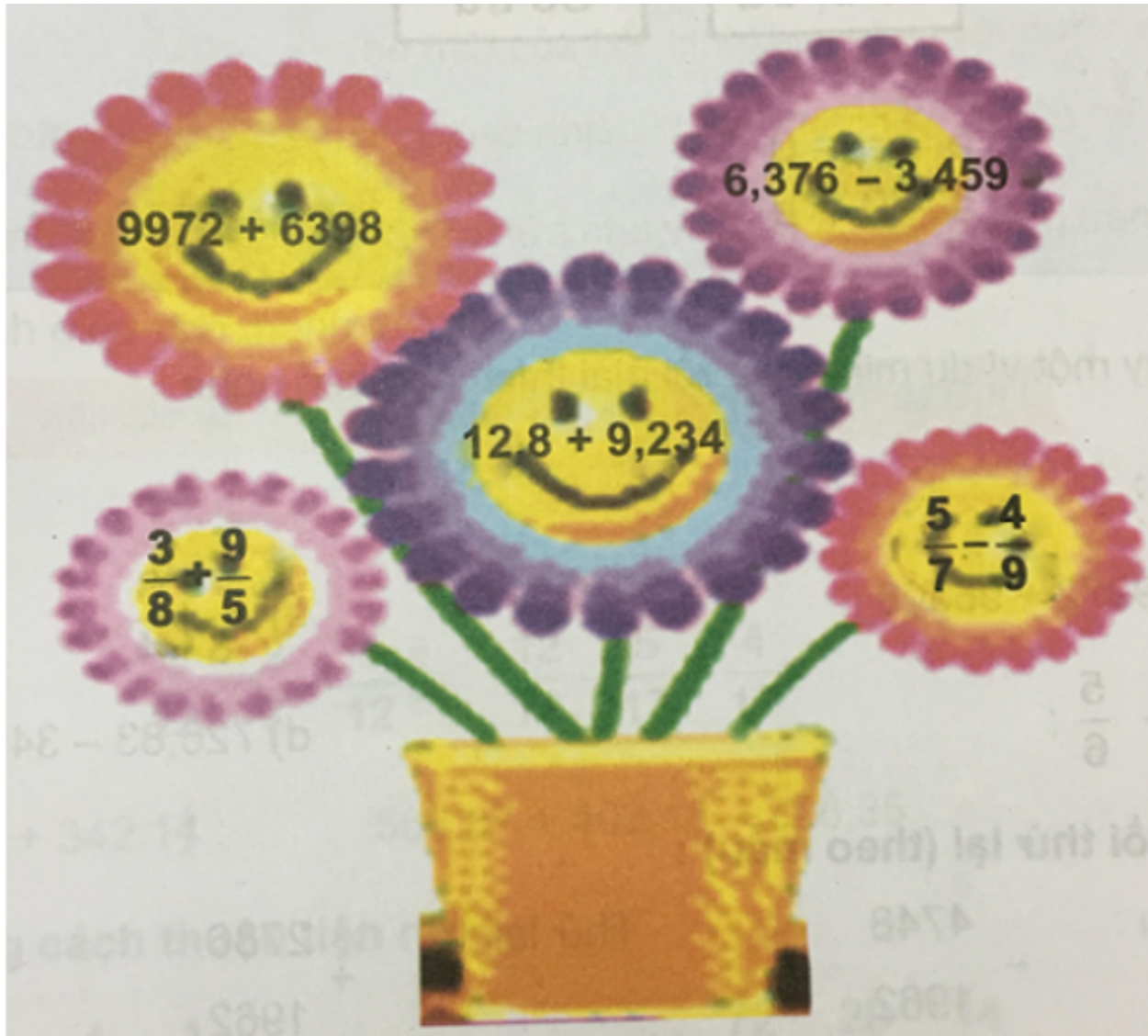


Nội dung bài viết

1. [Hoạt động thực hành - Ôn tập về phép cộng, phép trừ Toán VNEN lớp 5](#)
2. [Hoạt động ứng dụng - Ôn tập về phép cộng, phép trừ Toán 5 VNEN](#)

Hoạt động thực hành - Ôn tập về phép cộng, phép trừ Toán VNEN lớp 5

Câu 1 (Trang 6 Toán 5 VNEN Tập 2): Chơi trò chơi hái hoa toán học



Lời giải chi tiết:

Ví dụ:

$$9972 + 6389 = 16361$$

$$6,376 - 3,459 = 2,917$$

$$12,8 + 9,234 = 22,034$$

$$\frac{3}{8} + \frac{9}{5} = \frac{87}{40}$$

$$\frac{5}{7} - \frac{4}{9} = \frac{17}{63}$$

Câu 2 (Trang 112 Toán 5 VNEN Tập 2): Đọc nội dung sau (sgk trang 112)

b. Lấy một ví dụ minh họa rồi giải thích cho các bạn nghe

Lời giải chi tiết:

• Lấy ví dụ phép cộng:

- Tính chất giao hoán: $a + b = b + a$

Ví dụ: $40 + 30 = 30 + 40 = 70$

- Tính chất kết hợp : $(a + b) + c = a + (b + c)$

Ví dụ:

$$(10 + 20) + 30 = 10 + (20 + 30)$$

$$= 30 + 30 = 10 + 50 = 60$$

- Cộng với 0: $a + 0 = 0 + a$

Ví dụ: $3,14 + 0 = 0 + 3,14 = 3,14$

• Lấy ví dụ phép trừ:

$$1900 - 800 = 1100$$

$$1503 - 1503 = 0$$

$$1503 - 0 = 1503$$

Câu 3 (Trang 112 Toán 5 VNEN Tập 2): Tính:

a. $889972 + 96308$ b. $\frac{7}{8} + \frac{3}{4}$
 c. $2 - 56$ d. $726,83 - 349,67$

Lời giải chi tiết:

a. $889972 + 96308 = 986280$

b. $\frac{7}{8} + \frac{3}{4} = \frac{7}{8} + \frac{6}{8} = \frac{13}{8}$

c. $2 - \frac{5}{6} = \frac{12}{6} - \frac{5}{6} = \frac{7}{6}$

d. $726,83 - 349,67 = 377,16$

Câu 4 (Trang 112 Toán 5 VNEN Tập 2): Tính rồi thử lại (theo mẫu):

a.

$$\begin{array}{r} \text{Mẫu: } 4748 \\ - \\ 1962 \\ \hline 2786 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} \text{Thử lại: } 2786 \\ + \\ 1962 \\ \hline 4748 \end{array}$$

$7613 - 5908$

$45917 - 6534$

b.

$$\text{Mẫu: } \frac{5}{7} - \frac{3}{7} = \frac{2}{7}$$

$$\text{Thử lại: } \frac{2}{7} + \frac{3}{7} = \frac{5}{7}$$

$$\frac{7}{18} - \frac{4}{18}$$

$$\frac{8}{15} - \frac{2}{5}$$

$$1 - \frac{5}{9}$$

c.

$$\begin{array}{r} \text{Mẫu: } 5,648 \\ - \\ 2,963 \\ \hline 2,685 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} \text{Thử lại: } 2,685 \\ + \\ 2,963 \\ \hline 5,648 \end{array}$$

$$8,168 - 5,485$$

$$0,954 - 0,389$$

Lời giải chi tiết:

a.

$$7613 - 5908$$

$$45917 - 6534$$

$$\begin{array}{r} 7613 \\ - \\ 5908 \\ \hline 1705 \end{array} \quad \begin{array}{r} \text{thử lại: } 1705 \\ + \\ 5908 \\ \hline 7613 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 45917 \\ - \\ 6534 \\ \hline 39383 \end{array} \quad \begin{array}{r} \text{thử lại: } 39383 \\ + \\ 6534 \\ \hline 45917 \end{array}$$

b.

$$\frac{7}{18} - \frac{4}{18} = \frac{3}{18} \quad \text{thử lại: } \frac{3}{18} + \frac{4}{18} = \frac{7}{18}$$

$$\frac{8}{15} - \frac{2}{5} = \frac{8}{15} - \frac{6}{15} = \frac{2}{15} \quad \text{thử lại: } \frac{2}{15} + \frac{6}{15} = \frac{8}{15}$$

$$1 - \frac{5}{9} = \frac{9}{9} - \frac{5}{9} = \frac{4}{9} \quad \text{thử lại: } \frac{4}{9} + \frac{5}{9} = \frac{9}{9} = 1$$

c.

$8,168 - 5,485$	$0,954 - 0,389$
$\begin{array}{r} 8,168 \\ - 5,485 \\ \hline 2,683 \end{array}$	$\begin{array}{r} 0,954 \\ - 0,389 \\ \hline 0,565 \end{array}$
$\begin{array}{r} 8,168 \\ + 2,683 \\ \hline 10,851 \end{array}$	$\begin{array}{r} 0,954 \\ + 0,565 \\ \hline 1,519 \end{array}$

Câu 5 (Trang 113 Toán 5 VNEN Tập 2):

a. Vòi nước thứ nhất mỗi giờ chảy được $\frac{1}{5}$ thể tích của bể, vòi nước thứ hai mỗi giờ chảy được $\frac{3}{10}$ thể tích của bể. Hỏi khi cả hai vòi nước cùng chảy vào bể trong một giờ thì được bao nhiêu phần trăm thể tích của bể?

b. Một mảnh đất hình chữ nhật có nửa chu vi là 75m, chiều rộng bằng 23 chiều dài. Tính diện tích mảnh đất đó?

Lời giải chi tiết:

a. Sau một giờ cả hai vòi chảy được:

$$\frac{1}{5} + \frac{3}{10} = \frac{5}{10} = \frac{1}{2} \text{ (bể nước)}$$

- Vậy sau một giờ cả hai vòi chảy được số % thể tích bể nước là:

$$\frac{1}{2} \times 100 = 50\%$$

b. Tổng số phần bằng nhau là: $3 + 2 = 5$ (phần)

- Chiều rộng hình chữ nhật là: $(75 : 5) \times 2 = 30$ (m)

- Chiều dài hình chữ nhật là: $75 - 30 = 45$ (m)

- Vậy diện tích hình chữ nhật là: $30 \times 45 = 1350$ (m²)

Đáp số:

a. 50%

b. 1350 m²

Câu 6 (Trang 113 Toán 5 VNEN Tập 2): Tính:

a. $\frac{2}{5} + \frac{3}{4}$ $\frac{7}{12} - \frac{2}{7} + \frac{1}{12}$ $\frac{12}{17} - \frac{5}{17} - \frac{4}{17}$

b. $675,39 + 342,14$

$563,87 + 403,13 - 328,35$

Lời giải chi tiết:

a.

$$\frac{2}{5} + \frac{3}{4} = \frac{(2 \times 4) + (3 \times 5)}{20} = \frac{23}{20}$$

$$\frac{7}{12} - \frac{2}{7} + \frac{1}{12} = \left(\frac{7}{12} + \frac{1}{12} \right) - \frac{2}{7} = \frac{8}{12} - \frac{2}{7} = \frac{32}{84} = \frac{3}{7}$$

$$\frac{12}{17} - \frac{5}{17} - \frac{4}{17} = \frac{12 - 5 - 4}{17} = \frac{3}{17}$$

b.

$$675,39 + 342,14$$

$$\begin{array}{r} 675,39 \\ + 342,14 \\ \hline 1017,53 \end{array}$$

$$563,87 + 403,13 - 328,35$$

$$\begin{array}{r} 563,87 \\ + 403,13 \\ - 328,35 \\ \hline 638,65 \end{array}$$

Câu 7 (Trang 113 Toán 5 VNEN Tập 2): Tính bằng cách thuận tiện nhất:

a.
$$\frac{7}{11} + \frac{3}{4} + \frac{4}{11} + \frac{1}{4}$$

b.
$$\frac{72}{99} - \frac{28}{99} - \frac{14}{99}$$

c. $69,78 + 35,97 + 30,22$

d. $83,45 - 30,98 - 42,47$

Lời giải chi tiết:

a.
$$\frac{7}{11} + \frac{3}{4} + \frac{4}{11} + \frac{1}{4} = \left(\frac{7}{11} + \frac{4}{11} \right) + \left(\frac{3}{4} + \frac{1}{4} \right) = 1 + 1 = 2$$

b.
$$\frac{72}{99} - \frac{28}{99} - \frac{14}{99} = \frac{72}{99} - \left(\frac{28}{99} + \frac{14}{99} \right) = \frac{72}{99} - \frac{42}{99} = \frac{30}{99} = \frac{10}{33}$$

c. $69,78 + 35,97 + 30,22$

$$= (69,78 + 30,22) + 35,97$$

$$= 100 + 35,97 = 135,97$$

d. $83,45 - 30,98 - 42,47$

$$= 83,45 - (30,98 + 42,47)$$

$$= 83,45 - 73,45 = 10$$

Câu 8 (Trang 114 Toán 5 VNEN Tập 2):

a. Không trực tiếp làm phép tính, em dự đoán kết quả tìm x:

$$x + 7,08 = 7,08$$

$$\frac{3}{5} + x = \frac{6}{10}$$

b. Tìm x:

$$x + 3,72 = 8,16$$

$$x - 0,25 = 3,148$$

Lời giải chi tiết:

a. Em dự đoán kết quả là $x = 0$

- Vì:

$$0 + a = a \Rightarrow 0 + 7,08 = 7,08$$

$\frac{3}{5}$ khi nhân cả tử và mẫu số cho 2 ta được phân số $\frac{6}{10}$.

b. Tìm x:

$$x + 3,72 = 8,16$$

$$x - 0,25 = 3,148$$

$$x = 8,16 - 3,72$$

$$x = 3,148 + 0,25$$

$$x = 4,44$$

$$x = 3,398$$

Câu 9 (Trang 114 Toán 5 VNEN Tập 2):

- Một xã có 540,8 ha đất trồng lúa. Diện tích đất trồng hoa ít hơn diện tích đất trồng lúa 385,5ha. Tính tổng diện tích đất trồng lúa và trồng hoa của xã đó.

Lời giải chi tiết:

- Diện tích đất trồng hoa là:

$$540,8 - 385,5 = 155,3 \text{ (ha)}$$

- Tổng diện tích đất trồng lúa và trồng hoa của xã đó là:

$$540,8 + 155,3 = 696,1 \text{ (ha)}$$

Đáp số: 696,1 ha

Hoạt động ứng dụng - Ôn tập về phép cộng, phép trừ Toán 5 VNEN

Câu 1 (Trang 114 Toán 5 VNEN Tập 2):

Một gia đình công nhân sử dụng tiền lương hằng tháng như sau: $\frac{3}{5}$ số tiền lương để chi cho tiền ăn của gia đình, $\frac{1}{4}$ số tiền lương để trả tiền thuê nhà và chi tiêu các việc khác, còn lại là tiền để dành.

- a. Hỏi mỗi tháng gia đình đó để dành được bao nhiêu phần trăm số tiền lương?
- b. Nếu số lương là 6.000.000 đồng một tháng thì gia đình đó để dành được bao nhiêu tiền mỗi tháng?

Lời giải chi tiết:

a. Số phần tiền lương gia đình đó để dành mỗi tháng là:

$$1 - \left(\frac{3}{5} + \frac{1}{4} \right) = \frac{3}{20}$$

- Vậy, mỗi tháng gia đình đó dành được số phần trăm tiền lương là:

$$\frac{3}{20} \times 100 = 15\%$$

b. Nếu số lương là 6.000.000 đồng một tháng thì gia đình đó để dành được số tiền mỗi tháng là:

$$(6\ 000\ 000 : 100) \times 15 = 900\ 000 \text{ (đồng)}$$

Đáp số:

- a. 15%
- b. 900 000 đồng

Câu 2 (Trang 114 Toán 5 VNEN Tập 2):

- Em hỏi người thân về thu nhập và cách chi tiêu hàng tháng của gia đình em rồi tính xem mỗi tháng nhà em dành được vào nhiều phần trăm số tiền thì nhập được để chi cho tiền ăn của gia đình.

Lời giải chi tiết:**Ví dụ mẫu:**

- Gia đình em gồm có 4 người, bố mẹ, em và em trai.
 - Bố em thu nhập một tháng 12.000.000
 - Mẹ em thu nhập một tháng 8.000.000
- Gia đình em sử dụng số tiền đó vào các việc:
 - 5.000.000 tiền học cho hai chị em
 - 3.000.000 tiền điện nước và chi tiêu vặt
 - 9.000.000 dành tiết kiệm